

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2024/LĐ-ST
Ngày: 23- 02 - 2024
V/v: “Tranh chấp về bảo hiểm xã hội”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Thu - Nguyên Trưởng Phòng Lao động thương binh và Xã hội thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương;

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Xuân – Phó chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ thành phố Thuận An.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Công - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 177/2023/TLST-LĐ ngày 22 tháng 11 năm 2023 về việc: “Tranh chấp về bảo hiểm xã hội”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXXST-LĐ ngày 10 tháng 01 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 07/2024/QĐST-LĐ ngày 30 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông HVN, sinh năm 1963; nơi thường trú: khu phố 5, phường Phú Thạnh, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Công ty TNHH Kỳ Phong; địa chỉ: khu phố Bình Giao, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Wang, Jang Chang; chức vụ: Tổng giám đốc, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An, địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Tiết, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 13/9/2023, bản từ khai ngày 15/11/2023, đơn đề nghị rút một phần yêu cầu khởi kiện ngày 15/12/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông HVN trình bày:

Ông N được tuyển dụng vào là việc tại Công ty TNHH Kỳ Phong từ tháng 7 năm 2022, hai bên có ký kết hợp đồng lao động, loại hợp đồng xác định thời hạn 01 năm, vị trí công việc là công nhân đóng gói, mức lương là 5.876.000 đồng/01 tháng. Quá trình làm việc thì hàng tháng công ty có trừ lương của ông N để nộp bảo hiểm xã hội theo quy định. Đến ngày 08/9/2023 ông N nghỉ việc thì công ty có ban hành Quyết định nghỉ việc. Sau khi ông N nghỉ việc thì công ty không đóng bảo hiểm và chốt sổ bảo hiểm cho ông N theo quy định.

Theo đơn khởi kiện ông N yêu cầu: Buộc công ty TNHH Kỳ Phong đóng bảo hiểm xã hội cho ông N, từ tháng 12/2022 đến tháng 9/2023 với mức là 616.980 đồng/01 tháng; Buộc công ty TNHH Kỳ Phong bồi thường số tiền hưởng bảo hiểm thất nghiệp 38.781.600 đồng. Ngày 06/12/2023 ông N thay đổi yêu cầu khởi kiện, ông N yêu cầu Buộc công ty TNHH Kỳ Phong đóng bảo hiểm xã hội cho ông N, từ tháng 11/2022 đến tháng 8/2023, ngày 15/12/2023 ông N rút một phần yêu cầu khởi kiện buộc công ty TNHH Kỳ Phong bồi thường số tiền hưởng bảo hiểm thất nghiệp 38.781.600 đồng. Ông N chỉ yêu cầu truy đóng bảo hiểm xã hội và chốt sổ bảo hiểm xã hội theo quy định. Ngoài ra không còn yêu cầu nào khác.

- Bị đơn Công ty TNHH Kỳ Phong đã được Tòa án thông báo và tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định tại các Điều 177; Điều 208; Điều 220; Điều 227 và Điều 233 Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng đại diện Công ty không đến Tòa án làm việc và vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An trình bày: Trong quá trình tố tụng đã có công văn phúc đáp cho Tòa án về quá trình đóng bảo hiểm của ông Nhâm, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật, do bận công việc nên đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

- Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng pháp luật tố tụng. Riêng bị đơn chưa chấp hành pháp luật tố tụng.

+ Về nội dung: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Lao động; các Điều 18, 19, 21, 22 Luật Bảo hiểm Xã hội năm 2014; Công văn số 721/CV-BHXXH ngày 07/12/2023 của Bảo hiểm Xã hội thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc tranh chấp về bảo hiểm xã hội, buộc Công ty TNHH Kỳ Phong phải đóng tiền bảo hiểm xã hội và xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội cho ông N theo quy định pháp luật, đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng và quan hệ tranh chấp: Ông HVN khởi kiện Công ty TNHH Kỳ Phong yêu cầu truy đóng tiền bảo hiểm xã hội và xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp về bảo hiểm xã hội” được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 32 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn Công ty TNHH Kỳ Phong có địa chỉ trụ sở chính tại khu phố Bình Giao, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An.

[3] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án thông báo và tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn theo đúng quy định tại các Điều 177; Điều 220; Điều 227 và Điều 233 Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa. Việc vắng mặt của bị đơn trong quá trình tố tụng được xem là từ bỏ quyền trình bày, đưa ra chứng cứ, chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Ông N và Bảo hiểm thành phố Thuận An có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt các đương sự.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ông N vào làm việc tại Công ty TNHH Kỳ Phong từ năm 2022, Công ty TNHH Kỳ Phong đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội cho ông N từ tháng 4/2022 theo quy định tại khoản 1 Điều 19 và khoản 2 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội.

Căn cứ công văn 721/CV-BHXXH ngày 07/12/2023 của bảo hiểm Thuận An xác định: Ông HVN, sinh ngày 29/11/1963, mã số Bảo hiểm xã hội 7414133086 có quá trình tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty TNHH Kỳ Phong từ tháng 04/2022 đến tháng 8/2023; Công ty TNHH Kỳ Phong đã thanh toán bảo hiểm xã hội cho ông N đến tháng 10/2022.

Ông N nghỉ việc từ ngày 08/9/2023 nên thời gian công ty TNHH Kỳ Phong phải đóng bảo hiểm xã hội cho ông N phải tính đến hết tháng 08/2023. Như vậy việc Công ty TNHH Kỳ Phong trừ lương của ông N hàng tháng nhưng không trích nộp tiền bảo hiểm xã hội cho ông N và không xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội cho ông N là vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông N theo quy định tại khoản 5 Điều 21 Luật bảo hiểm xã hội, khoản 3 Điều 47 của Bộ luật Lao động nên yêu cầu khởi kiện của ông N là có căn cứ.

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông HVN. Buộc Công ty TNHH Kỳ Phong phải đóng tiền bảo hiểm xã hội cho ông HVN tại Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An từ tháng 11/2022 đến hết tháng 08/2023. Mức đóng và số tiền phải đóng được thực hiện theo quy định pháp luật về Bảo hiểm xã hội và buộc Công ty TNHH Kỳ Phong thực hiện thời gian đóng bảo hiểm xã hội cho ông HVN theo quy định pháp luật.

[5] Đối với yêu cầu buộc công ty TNHH Kỳ Phong bồi thường số tiền hưởng bảo hiểm thất nghiệp 38.781.600 đồng thì ông N đã rút yêu cầu này. Xét việc rút

một phần yêu cầu khởi kiện là tự nguyện nên được chấp nhận, căn cứ Điều 235, Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện này.

[6] Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn công ty TNHH Kỳ Phong phải chịu án phí lao động sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm d khoản 1 Điều 32; điểm c khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 235; Điều 238; Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 48 Bộ luật Lao động;

- Các Điều 17, 18, 19, 21, 85, 86, khoản 2 Điều 89 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông HVN đối với bị đơn Công ty TNHH Kỳ Phong về việc “Tranh chấp bảo hiểm xã hội”.

2. Buộc Công ty TNHH Kỳ Phong phải đóng tiền bảo hiểm xã hội cho ông HVN có mã số bảo hiểm xã hội: 7414133086 tại Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An từ tháng 11/2022 đến tháng 08/2023. Mức đóng và số tiền phải đóng được thực hiện theo quy định của pháp luật về Bảo hiểm xã hội.

3. Buộc Công ty TNHH Kỳ Phong thực hiện xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội cho ông HVN theo quy định của pháp luật.

4. Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông HVN về việc yêu cầu bị đơn Công ty TNHH Kỳ Phong bồi thường bồi thường số tiền hưởng bảo hiểm thất nghiệp 38.781.600 đồng.

5. Về án phí: Công ty TNHH Kỳ Phong phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí lao động sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND Tp. Thuận An;
- CCTHADS Tp. Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

Vũ Thị Nhâm